

Họ và tên: Lê Thị Hồng Hạnh

Lớp: QH - 2017 - E Ktat CIC 2

Mã SV: 17050582.

Môn: Quản lý nợ nước ngoài

Bài làm

Câu 1: Phân biệt vay ODA, vay thương mại, vay vù dài.

* Vay ODA:

- Khái niệm: ODA là việc các tổ chức quốc tế hoặc chính phủ một nước đầu tư cho các nước đang phát triển nhằm hỗ trợ quá trình phát triển kinh tế và xã hội ở nước đó.
- Đặc điểm:
 - + Bản chất của dòng vốn này chứa đựng yếu tố hỗ trợ giúp mang tính quốc tế nên còn gọi là dòng vốn dài hạn quốc tế.
 - + ODA có yếu tố viện trợ do đó khối lượng vay vốn thường lớn, thời hạn vay dài, lãi suất vay thấp.
 - + Đây là dòng vốn phụ thuộc nhiều vào mối quan hệ chính trị, xã hội giữa 2 bên.
 - + Có sự giám sát của bên đầu tư trong quá trình vốn được sử dụng ở bên nhận đầu tư.
 - + Khả năng đáp ứng vốn của dòng vốn này rất chậm, thường có sự chênh lệch lớn giữa lượng vốn cam kết với vốn được giải ngân trong thực tế.
 - + Việc di chuyển vốn thường kèm theo điều kiện ràng buộc đối với bên vay vốn.

* Vay thương mại

- Khái niệm: Vay thương mại là các khoản vay ngắn hạn, linh hoạt, liên kết với các giao dịch xuất nhập khẩu cụ thể. Các khoản vay này được cung cấp cho các công ty kết kế phương thức họ sử dụng để giao dịch, cho dù là mở tài khoản, nhờ thu hoặc có sổ tín dụng chứng từ. Các khoản vay thương mại giúp tài trợ cho các giao dịch thương mại trong một chu kỳ giao dịch của công ty, cải thiện dòng tiền.

- Đặc điểm:

- + Hình thức: chính phủ có thể đi vay các chính phủ, các tổ chức trung gian tài chính, tín dụng quốc tế, phát hành chứng khoán trên thị trường quốc tế.
- + Lãi suất: cao, thậm chí có thể cao hơn trong nước. Có thể có định hoặc linh hoạt.

- + Thời hạn vay: thường là ngắn hạn hoặc trung hạn (< 20 năm)
- + Thời hạn trả nợ: không có thời gian ân hạn, phải trả đủ cả vốn lẫn lãi khi đến hạn.
- + Lãi có sự đảm bảo bằng việc cầm cố thế chấp tài sản hoặc cần có sự bảo lãnh của Chính phủ.
- * Vay ưu đãi:
 - Khái niệm: là loại vốn vay có mức ưu đãi cao hơn so với vốn vay thương mại, nhưng yêu cầu không hoàn lại chưa đạt tiêu chuẩn của vốn vay ODA.
 - Đặc điểm:
 - + Có 2 hình thức: $\begin{cases} \text{Đón dụng hỗ trợ xuất nhập khẩu} \\ \text{ODA} \end{cases}$
 - + Lãi suất phải trả thấp hơn lãi suất thị trường, thậm chí không cần trả lãi (thường là $< 3\%$)
 - + Thường có thời hạn vay dài hạn 10-30 năm thậm chí là 40-50 năm.
 - + Có thời gian ân hạn tương đối dài 3-10 năm (chỉ trả lãi hàng năm chưa trả vốn gốc)
 - + Chịu nhiều ràng buộc về kinh tế chính trị.
 - + Khi thông trả được nợ đúng hạn có thể giảm nợ, giảm nợ, hoàn nợ, thậm chí xóa nợ.

Câu 2: Cho biết các biện pháp xử lý đối với nước con nợ không có khả năng trả nợ hoặc khó khăn trong việc trả nợ.

- Đối với bên chủ nợ:
 - + Chuyển đổi nợ: chuyển đổi khoản nợ thành một nghĩa vụ khác không phải nghĩa vụ nợ.
 - + Tái cấu trúc nợ: giảm nợ, xóa nợ và hoạt động tái đầu tư.
 - + Hoàn nợ: hoàn thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ và áp dụng kỷ hạn mới, dài hơn đối với khoản tiền được hoàn nợ.
 - + Tái đầu tư: đầu tư cho việc thanh toán các nghĩa vụ phát sinh của khoản vay trước đây thông qua khoản vay mới.
- Đối với bên con nợ:
 - + Thực hiện kế hoạch hoặc phương án đầu tư.
 - + Đàm phán với các chủ nợ, sắp xếp lại nợ.
 - + Đơn phương thực hiện cam kết với chủ nợ.
 - + Hoàn, xin gia hạn, cơ cấu lại nợ.
- Hình thành các công ty quản lý tài sản tập trung để xử lý nợ, thu hồi và cơ cấu lại các khoản nợ xấu của ngân hàng.